

8°
Indoch
968
(3)

h. q. 1-2. Roman Style

Vạn Quyển Thư Lâu

BẢ PHỒN HOA

DỊCH GIẢ : **Nhượng Tống**



Dépôt légal

Certifié tirage

conforme 1000 exemplaires.
Hanoi, le 15 Novembre 1928



Quyển thứ ba

Giá 0\$10

8° Indoch.
968-



Vạn Quyên Thư Lâu

Đã xuất bản

VẠN-LAN NHẬT KÝ

Có hai thứ : Một thứ đóng rời làm 5 quyển, mỗi quyển giá 0\$10 một thứ đóng dồn làm một quyển, giá 0\$45.

Sắp xuất bản

SÓNG GIÓ BÈ TÌNH

(Trình-thám tiểu thuyết)

BẢ PHỒN HOA

(Xã-hội tiểu-thuyết)

CHỊ CÙNG EM

(Nghĩa-hiệp tiểu thuyết)

DƯỚI HOA (Ngọc-Lê-Hồn)

Phàm ai muốn mua buôn mua lẻ sách của bản thư-lâu xin viết giấy cho M. Hoàng Phạm-Trần. Thực-Nghiệp Dân báo, Hanoi.

RƯỢU VANG! RƯỢU VANG!

Bản-hiệu xưa nay vẫn chuyên bán buôn và bán lẻ, các thứ rượu vang mà các ngài vẫn tin dùng. Nay bản hiệu lại mới sang nhiều thứ vang đỏ, vang trắng rất ngon, giá hạ hơn các nơi xin các ngài chiếu cố. Các ngài mua buôn muốn mua vang thùng, bản-hiệu lúc nào cũng có, và đủ các hàng tạp hóa, bán buôn và bán lẻ

THỤY-AN

Bán tạp hóa

47, Rue du Coton HANOI



Hôm sau La-Lăng đến phố Ty-Lợi, trông lên tòa nhà tên phu-xe chỉ hôm trước thì hình như chủ thuê toàn là người Tây cả. Trong lòng nghi hoặc, nhân sang một cửa hàng bán thuốc lá bên cạnh, mượn cơ mua bán, hỏi rõ xem người chủ thuê mấy tầng gác bên nhà ấy là ai? Người nhà hàng nói:

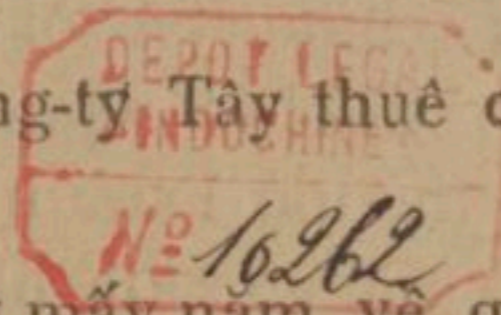
— Tòa nhà ấy do một người chủ công-ty Tây thuê cả, ông hỏi làm chi vậy? La đáp:

— Năm trước tôi thuê ở đấy. Trong mấy năm về quê nhà, nay lại ra ngoài này, tưởng có còn gian nào không thì lại thuê ở cho tiện. Thế ông có thấy có người đàn-bà con gái nào năng đến hỏi thăm nhà ấy không? Người nhà hàng ngẫm nghĩ mà đáp:

— Đàn-bà thì không. Có đàn-ông thì có một người hôm nào cũng đến, hình như là bạn thân của ông chủ. La nghe nói thất-vọng, lững thững bước đi. Đi được mấy phố thì gặp một cụ già, trông thấy chàng, vội vàng chào hỏi. Nguyên cụ-già đó làm nghề ăn may và may vá thuê, thường giúp việc cho chàng, chàng thường gọi là cụ Hai-Trương. Lúc ấy gặp chàng, chàng liền dẫn đến rình hộ toà nhà ở phố Ty-Lợi, hề thấy có người trẻ tuổi lạ mặt ra vào thì chạy ngay đến báo; nhất là thấy có khách đàn-bà đi vào buổi tối hay buổi sớm thì lại càng nên chú-ý lắm. Hễ được việc sẽ có trọng thưởng. Dặn xong, móc túi đưa cho mấy hào.

Mụ Hai-Trương đi rồi, La-Lăng về thẳng nhà riêng, thì thấy Lý-Hoa đã đương ngồi chờ, ra dáng sốt ruột lắm. La nhân đem công việc trong hai ngày, thuật lại cho Lý rõ. Lý buồn rầu mà nói:

— Thôi, công việc lâu thì đành chịu lâu vậy, ông cứ cố sức giúp họ. Tôi đến đây là cốt thuật cho ông nghe một truyện này: Chiều hôm qua, tôi có việc đi qua một cửa hàng bán bảo-thạch, ở gần nhà Đại-chung-lâu. Nhác trông vào, thấy một chàng tuổi trẻ đi với một thằng nhỏ



đang đứng chọn hàng. Nét mặt chàng ta mỹ-miêu quá, trông không ra dáng đàn ông, mình mặc áo mùi nguyệt bạch, đầu đội cái mũ dạ, mùi xanh-nhật, vành mũ trập gần đến mắt. Tôi hơi lấy làm nghi hoặc, muốn vào hàng để nhìn cho rõ, thì bấy giờ cơn mưa đã đổ xuống như trút, chàng ta vội vàng trả tiền hàng rồi vẫy xe đi ngay. Lúc đi, chợt ngảnh lại nhìn tôi nét mặt tái hẳn đi, tôi lúc ấy mới sực nhớ ra thì nét mặt chàng ta thật giống nét mặt con kia như đúc. Hoảng hốt chạy theo thì vì xe nó đi nhanh, qua vài phố đã không biết rẽ đường nào mất. Ông bảo thế có quái không? La-Lăng nói :

— Thế còn thằng-nhỏ đi với nó đâu? Hay là ông lại không chú ý đến? Lý-Hoa nghe nói ngờ-ngác, tự nhận cái lỗi sơ-suất, và nói rằng trông cũng quen mặt lắm, chỉ không nhớ là gặp ở đâu mà thôi. Nói đến đây thì Lương-tâm-Vân bước vào. Vừa đặt đít ngồi, đã than thở mà rằng :

— Cậu chủ nhà tôi, từ khi ông chủ chết đi, chẳng còn thiết gì đến việc làm ăn cả. Công việc trong hàng, cái gì cũng đến tay tôi cả, thế mà lương chẳng thấy cho thêm. Gần đây lại hùn phần với mấy người bạn, mở một chi điểm ở Áo-môn, buôn bán hàng Tây. Thấy nói chiều hôm nay thì sang để thu xếp việc mở cửa hàng. Như thế là lại khổ tôi, ít ra là nửa tháng bạn không mở được mắt. La-Lăng nói :

— Có phải cái cậu Tạ-thiếu-My ấy không? Đã không thiết làm ăn, lại còn mở thêm cửa hàng, tinh-khi sao mà lạ thế? Chẳng hay cậu ta sang Áo-môn thì ở vào đâu? Nay mai tôi sang bên ấy, sẽ tìm đến chơi. Tâm-Vân nói :

— Nhà ở trọ thì ở số 6 đường 16, còn cửa hàng thì ở cửa phố miếu Khang-công. Cậu ta bảo tôi để có cần viết thư thì viết. La-Lăng vội biên vào sổ nốt. Ngay lúc ấy thì nghe có tiếng chuông bấm, người coi cửa đã đưa mụ Hai-Trương vào. La-Lăng vội vàng đứng dậy, ra chỗ kín hỏi chuyện mụ già, hỏi xong lại đưa cho mấy hào. Mụ

già mừng rỡ, chào ba người rồi lui ra. La-Lăng lại ngồi lại, thuật chuyện nhờ mụ ta rò chuyện cho hai người nghe, và nói :

— Cứ như lời mụ ta thì hôm nay có hai cỗ xe đậu ở trước tòa nhà phố Ty-Lợi. Người trên xe đều trạc độ ngoài hai mươi tuổi, song một người thì trắng trẻo đẹp đẽ lắm, mà cũng áo mũ nguyệt-bạch, mũ mũ xanh nhạt. Mụ ta nhân hỏi rò một đũa bồi nhà ấy, thì biết rằng hai người khách đó đến với chủ-nhà là để cùng bàn-bạc chi về chuyện buôn bán. Các ông nghĩ thế có lạ không? Hai người lẳng lẳng không nói câu gì. Ngồi một lúc rồi cùng đứng dậy.

HỒI THỨ MƯỜI

TẠ THIẾU-MY MẮC MẸO BA LẦN,
LA-TRINH-THÂM NGHĨ MƯU TRĂM CÁCH.

Cơn mưa vừa tạnh, dáng dõ đầy trời ; mặt bể sóng bằng, cảnh chiều như vẽ. Một lúc sau làn gió hiu-hiu, vàng trắng lơ-lửng, xa trông muôn dặm, như có hàng nghìn hàng vạn con rắn vàng đương lặn lội đua chen, Bông thấy có hai chàng trẻ tuổi, quần áo rất sang, hốt hoảng ra bến tàu sang Áo-môn. Lên tàu rồi, cùng ngồi vào một chỗ vắng, thì thầm nói với nhau một lúc rồi dải chiếu, dờ chăn ra cùng nằm. Đến nửa đêm, bốn bề vắng ngắt, chỉ còn nghe sinh sịch có tiếng máy tàu. Hai người ấy đương ngủ, bỗng có một người tỉnh dậy sẽ tát vào mặt người nằm bên để đánh thức dậy mà hỏi rằng :

— Anh ngủ có ngon không ? Tôi sậm sột suốt đêm không ngủ được. Người kia đáp :

— Thế à ? Tôi ngủ chẳng biết trời biết đất là gì cả. Người nọ ra dáng lả lơ mà nói :

— Tôi vẫn bảo anh là hạng người quái : Hôm thì ngủ

kỳ quá, hôm thì không ngủ, quấy rầy người ta suốt đêm ! Người kia đưa mắt lờm, như tỏ ý bảo đừng nói nữa. Vừa lờm vừa gác ngang chân sang bụng người nọ, ôm chặt lấy nhau, lần chần đáp thấy phùng cao lên. Một lúc lâu, người nọ bảo người kia rằng :

Chúng mình làm việc, kể cũng đã kin đáo.... Nói đến đấy thì một người khách nằm bên, đương ngủ bỗng nghe tiếng ho sù-sụ. Hai người bèn không nói chuyện nữa. Sáng ra, tàu đã đến Áo-Môn, hai người cùng cuốn gói lên bờ.

Hai người đó, một người tức là Tạ-Thiếu-My. Ngày hôm sau chàng bỗng cùng đi với một người con gái đến nhà một người anh họ ở phố Nam-Hoàn. Người con gái ấy không biết ở đâu đến. Cùng đi với nàng lại có một con hầu. Người anh họ cũng biết bọn hào-hoa công-tử đi đâu chả kiếm được một cô nhân tình nên cũng điềm-nhiên mặc kệ. Chẳng những thế, lại cho cùng ở với mấy người vợ lẽ. Chiều hôm ấy, cả nhà cùng đi chơi phố. Bọn đàn bà ngồi giữa, anh em Thiếu-My ngồi kèm hai bên, chẳng khác gì « thần coi hoa ». Bọn đàn bà cũng hết sức chải-chuốt, để chiều chuộng chủ-nhân, và đôi khi cũng đem nhan sắc hiển cho con mắt đói của khách qua đường nữa. Xe dừng, bỗng có kẻ bán hàng dong đến bên, đưa thuốc lá mời mua. Mọi người cùng bỏ tiền mua. Kẻ bán hàng thu tiền xong lại nói rằng :

— Hôm nay rạp hát có đào kép mới, các cậu, các mợ có đi xem không ? Nghe nói chỉ vì thế mà chuyến tàu-thủy ở Hương cảng sang hôm qua, khách đông đến nỗi không còn có chỗ mà nằm nữa. Thiếu-My cười khẩy mà nói :

— Anh chỉ nói láo ! Hôm qua vợ chồng tôi ở bên Hương-cảng sang, chuyến tàu tối, có mấy hột khách đâu. Kẻ bán hàng có ý bẽ, chào mọi người rồi đi. Độc-giả nên rõ : Kẻ bán hàng đó chính là La-Lãng, mà cũng chính là người khách nằm cạnh Thiếu-My đêm trước. Nguyên

đêm trước nằm bên, chàng đã đoán chắc người cùng nằm với Thiếu-My là con gái ăn mặc giả trai. Bấy giờ liền tìm cách hỏi dò cho đích-xác, ai ngờ mới hỏi một câu mà Thiếu-My chịu phun ra tất cả. Tuy nhiên, người con gái đi với Thiếu-My là ai, thì bấy giờ trời tối chưa kịp nhận rõ. Tự nghĩ : Mấy lần hồng việc ở Hương-cảng, chỉ vì cơ mình không biết rõ mặt con ấy. Nay nó dù có theo Thiếu-My đến đây nữa, song ta lấy gì làm chứng cơ chắc-chắn mà phá cái án này ? Nghĩ thế thì bất giác nóng lòng sốt ruột vô cùng, lững thững về nhà trọ ngủ. Sáng hôm sau, chàng ăn mặc giả ra một ông lão, thuê xe đến phố miếu Khang-công, tìm vào cửa hàng mới mở của Thiếu-My. Vừa hay Thiếu-My ở trong đi ra, ông lão hơn hở chào mà hỏi rằng :

— Cậu là cậu cả nhà ông Tạ-Vân-My phải không ? Có lẽ đã quên tôi rồi đấy nhỉ ! Thiếu-My ngờ-ngác đáp :

— Thưa chính-phải. Xin cụ tha lỗi cho. Ông lão lại nói :

— Năm trước tôi ở Hương-cảng, thường đi lại với ông nhà. Nhân kể lại những chuyện Thiếu-My lúc bé. Thiếu-My cười mà nói :

— Cụ nhớ kỹ thật, chúng tôi quên hết cả rồi. Ông lão lại hỏi chàng lấy vợ chưa ? Chàng đáp rằng : Đương có tang Ông-lão vin chuyện nói mãi vào, dần dần đã đến chuyện phong-nguyệt. Thiếu-My không bằng lòng, mượn cơ xin lỗi, rồi đi thẳng ra cửa. Ông lão mua mấy thứ đồ-dạc rồi cũng bước ra. Ra đến cửa gọi xe đi, bảo kéo thẳng đến con đường 16. Đến nơi, đứng chờ-vẫn ở bên đường. Chợt thấy có một thằng nhỏ ở trong nhà bước ra, ông lão già vờ hỏi thăm đường, lại đưa tặng cho một gói thuốc lá rồi cười mà nói :

— Tôi thấy ông chủ cậu lắm vợ quá, chỉ khổ cho kẻ hầu-hạ thôi. Phàm đàn-bà, ai cũng khó tính khó chiều, có phải thế không cậu ? Thằng nhỏ đáp :

— Không ! Thế thì cụ nhầm. Cậu tôi chỉ có ba vợ thôi,

đã lấy gì làm nhiều, còn thì khách đến chơi cả đấy. Vừa mới rồi, em họ cậu tôi là cậu « Tạ tiếc » gì không biết, cũng đem vợ đến chơi. Nhà mợ ta vừa đẹp lại vừa tài, trần đời tôi chưa thấy ai được thế. Ông lão ra dáng không tin mà nói :

— Ừ, đẹp thì cậu biết, song tài thì cậu biết thế nào được ! Thăng nhỏ vỗ tay nói :

— Tôi thấy cậu tôi bảo mợ ta ngày trước đã đi học, đã làm cô giáo, mà ở nhà rồi vẫn thấy mợ ta ngồi vẽ và ngâm thơ. Hỏi đến đấy, La-Lãng (tức là ông lão) vội từ biệt thăng nhỏ, ra sở giấy thép đánh giấy thép cho Lý-Hoa sang ngay Áo-Môn. Lúc trở về, đi qua một sông phán-thán, nhân vô sự liền cũng bước chân vào đánh. Phàm những nơi nhà hát, sông bạc, tiệm thuốc, hàng ăn, thường là những chỗ lui-tới của bọn đại gian đại ác. Bởi vậy nên con nhà trinh-thám thường phải lần mò. Vào ngồi đánh một lúc thì ngánh ra đã thấy Thiếu-My giắt một người con gái bước vào. La-Lãng mừng lắm, chú mắt nhìn người con gái, thì người cũng dễ coi, song không lấy gì làm đẹp, trong lòng lại không khỏi sinh ra nghi hoặc. Mười phút sau, Thiếu-My đã thua đến mấy trăm, không đánh nữa, chàng cũng lui thủi ra về.

Sáng hôm sau chàng đương ngủ đã nghe có tiếng người gõ cửa, mở cửa ra thì Lý-Hoa bước vào, chàng liền đóng chặt cửa lại, nói cho biết tình hình rõ xét trong mấy hôm. Lý kinh ngạc mà rằng :

— Xưa nay tôi vẫn cho Thiếu-My là một ông chủ biết điều : cho tôi ăn, cho tôi uống, lại cho tôi tiền ; thế mà cũng không năng đi lại nhà tôi, việc đó chưa chắc đã đúng. La cười nhạt mà rằng :

— Chính vì nó cho ông ăn, cho ông uống, cho ông tiền cho nên tôi lại càng nghi ; chẳng qua nó thả cửa ra để làm mỗi đứ ông lừa ông đó thôi, chứ ông chủ với người

làm, thân thiết gì cho lắm mà nó phải chiều ông đến thế. Bây giờ, ông bắt tất phải hỏi, hãy đi đàng này với tôi. Nói xong, dẫn Lý-Hoa lại đến sông bạc hôm trước.

Chờ nửa ngày, chẳng thấy bóng Thiếu-My đâu cả, liền cùng ra hàng ăn cơm rồi về chỗ trọ cùng ăn mặc giả dạng ra hai người nhà quê, một người già đeo kính, còn một người trẻ thì mặt đầy trứng-cá. Rồi đó lại cùng đến sông-bạc, bỏ tiền ra đánh, làm bộ ngờ nghệt y như kẻ mới ở nhà quê ra thật. Một lúc, nghe có tiếng đàn-bà cười nói. Hai người cùng nhìn ra thì thấy Thiếu-My đem một bọn đàn-bà đến, song trong bọn chẳng có ai là Quan-đoàn cả. La liền bám Lý-Hoa đi ra.

HỒI THỨ XI

UÔNG CÔNG-TRÌNH DỜI BẾN ÁO MÔN

THĂM TIN TỨC DÒ NHÀ MỘNG-THẢO

Ngày đêm hôm ấy, hai người cùng xuống tàu lại về Hương-cảng. Sáng hôm sau, Lý-Hoa vừa bước chân vào Đào-hoa-quán đã thấy Thiếu-My ở nhà. Chàng mỉm cười mà bảo Lý rằng :

-- Ở bên Áo-môn sông bạc đã nhiều, cô đào cũng lắm, đề hôm nào tôi với bác ta cùng đi chơi một chuyến. Lý tự nghĩ : Chết chưa ! Có lẽ hôm qua hăa cùng về một chuyến tàu với mình mà mình không biết ! Xem ý câu nói lại có vẻ nửa bỡn nửa cợt, hình như đã biết cả truyện, liền đáp rằng :

— Cậu nói đùa làm chi thế ? Tôi lúc này còn lòng nào mà thiết đi chơi. Chàng lại nói :

— À ! Tôi quên không hỏi, lâu nay việc đi tìm bác gái, có được tin tức gì không ? Lý thở dài mà rằng :

— Tuy chưa rõ được đích xác, song mười phần đã được đến bảy, tám phần. Khi nào tra ra, tôi sẽ dăm chết

quân thù, bấy giờ cậu sẽ rõ. Thiếu-My nghe nói tái hẳn mặt, song cũng cố làm ra dáng trấn-tĩnh mà nói :

— Bác cứ việc cố-sức. Nếu có thiếu tiền, bảo tôi, tôi sẽ giúp, không dám tiếc bác đâu. Ngay lúc ấy có một thằng nhỏ ở ngoài chạy vào, Thiếu-My vội đưa mắt, hình như ra hiệu cho nó có điều gì thì dừng nói vội. Lý vội chào Thiếu-My rồi ra ngoài làm việc như thường.

La-Lăng về Hương-Cảng, chưa kịp hai tiếng đồng hồ, thì mục Hai-Trương đã đến, báo tin rằng : Sáng hôm ấy có một cặp trai gái, ăn mặc thật sang đi kiệu đến tòa nhà ở phố Ty-lợi, giắt tay nhau đi thẳng lên gác, chờ đến nửa ngày mà cũng không thấy ra. La vội hỏi :

— Thế mặt mũi nó thế nào, mục có nhận rõ không? Mục Hai-trương nói :

— Lúc ấy trời chưa sáng rõ, không sao nhận được. La nói :

— Từ rầy thì phải để ý cẩn thận về chỗ đó. Nói xong móc túi đưa cho ít tiền. Mục Hai-Trương được tiền đi rồi, La-Lăng ngồi buồn cũng khóa cửa lại rồi đi chơi. Vừa đi vừa nghĩ lan-man, bất giác đi qua chỗ ở cũ của Lý-Hoa, đưa mắt lên nhìn thì thấy có mảnh giấy đề mấy chữ : « Gác thứ tư cho thuê », liền mượn cờ thuê nhà, vào xem xét một lần nữa. Chàng xem xét lần này, rất là kỹ-lưỡng. Dầu đồng mùn đám rác, cũng cầm can gậy bới ra coi. Đến một xó tối, bỗng nhặt được một cuộn giấy. Vội vàng đem soi ra nắng, tuy nét mực đã nhòa song còn mấy chỗ đọc được : Nào là « một đôi xuyên vàng » ; nào là « Hàng kim-hoàn mỗ » ; nhận kỹ ra thì là một cái đơn hàng. Chàng mừng rỡ, vội bỏ vào túi rồi ba chân bốn cẳng chạy thẳng ra cửa hàng kim-hoàn có đề tên ở trong đơn, bảo nhà hàng cứ ngày cứ tháng rở sổ cũ ra xem, thì quả nhiên cũng có biên có người mua một đôi xuyên vàng, song chỗ người mua thì không viết rõ họ tên, mà chỉ viết ba chữ « Mộng Thảo Đường ». Chàng

giật mình, lầm nhảm nói : Thằng cha này tính việc kín đáo thật. Nhân lại hỏi người nhà hàng về mặt mũi niên kỷ người mua ấy. Người nhà hàng đáp :

Hôm ấy là 12 tháng 6, ngày kỵ cụ Bành-Tồ, trời sắp có bão, mây kéo đen rầm, thế mà người khách ấy thì rất ra ý vội vàng, mua hơn trăm bạc hàng mà đứng không đầy mười lăm phút. Vì vậy mặt mũi chúng tôi cũng nhớ không rõ cho lắm. Chàng cảm ơn nhà hàng rồi đi xe về tìm Lý-Hoa, đưa cái đơn hàng ra mà hỏi rằng :

— Cái này có phải của ông mua không ? Lý mỉm cười rằng :

— Ai có thừa tiền mà mua những cái quái ấy. Ông tìm ở đâu ra thế ? La nhân thuật lại câu chuyện cho nghe. Lý dậm chân nói rằng :

— Thế thì phải rồi ! Lúc nó đi là vào hồi tháng bảy. Bây giờ đêm nằm nghĩ lại, từ khi sang đây ở, vợ chồng vốn không có điều tiếng gì. Mãi từ trung-tuần tháng sáu trở đi, thì xem ý nó ra chiều khùng-khỉnh lắm. Có một hôm cãi nhau với tôi, đập phá toang-hoang, lấy chén chè ném vào trán tôi, bây giờ vẫn còn vết sẹo. Vậy tôi chắc cái đơn hàng này chính là cái mối của tên gian-phu kia rử nó. Từ khi nó thấy vàng tối mắt, bấy giờ mới sinh ra đổi dạ thay lòng La-Lăng mỉm cười gật đầu, lại hỏi rằng :

— Cái tên « Mộng-Thảo-Đường », ông có nghe thấy bao giờ không ? Nếu không thì khi nào làm trong hàng cố sức mà dò-la. Hễ được tin tức gì thì chạy lại báo ngay cho tôi biết.

HỒI THỨ MƯỜI HAI

ĐƯA THƯ DẬM DỌA, CON ĐĨ TUYỆT TÌNH

ĐÓN LỐI HÀNH HUNG, ÔNG CHỒNG XUÝT CHẾT

Hôm sau, La-Lăng đương ngồi ở nhà, bỗng thấy Lý-Hoa hốt hoảng chạy vào, mặt cắt không còn được giọt máu. La vội hỏi :

— Sao hôm nay người ông trông khác hẳn đi thế, hãy lại mới gặp có việc gì biến-cổ khác chẳng ? Lý ngồi lả vào chiếc ghế bành, móc túi lấy một phong thư, vừa thở vừa đưa cho La, không nói một câu gì cả La mở ra coi thì là một bức thư nặc-danh mà nét chữ đàn-bà viết.

Thư rằng :

« Cậu Lý,

« Cùng cậu, Sâm, Thương cách biệt, tới nay đã mấy
« tháng rồi. Nghĩ như tôi dòng dõi thư hương, dù chẳng
« được như ai sắc nước hương trời, song cũng không phải
« là hạng vai-u thịt bắp. Ngờ đâu trời xanh éo le, cha già lâm
« cãm, lại đem tôi mà gả cho cậu là hạng người dê-tiền
« mà ngu-si ! Đã không biết sống làm vui, tấm thân nào
« biết thiệt thòi là thương, từ ngày hồng ngâm chuột
« vọc, hòn ngọc ngâu vầy, cậu dù lấy thế làm sướng
« kiếp thỏa đời, song ở lòng tôi thì lúc nào cũng muốn
« liêu thân trốn nợ đoạn - trường, không có thiết gì
« sống nữa. May sao từ khi ra ở ngoài này, trong chỗ
« giao-du, lại được gặp người tri-kỷ. Cánh hồng bay bổng,
« ra khỏi thành sấu. Nghìn kiếp muôn đời, không còn
« muốn có lúc lại nhìn mặt cậu nữa. Kể như cậu sinh-
« nhai nghề hèn, ăn nhờ lương chủ, manh áo nước dưa,
« chiếc quần lá tọa, chúi đầu xó bếp, đặt lưng bờ hè, vắt
« tay lên trán mà nghĩ, phỏng có xứng đáng được cùng
« tôi gió tựa hoa kề, đầu gối tay ấp hay không ? Thôi đi
« thôi ! Đừng mơ tưởng nữa. Tuy-nhiên, một ngày là nghĩa,
« không phải là tôi quên hẳn cậu đâu. Ý tôi muốn cho
« cậu mấy trăm đồng bạc, để tìm một con nhà con đở
« nào mà lấy, chồng nào vợ ấy, âu cũng xong một đời.
« Còn tôi thì từ nay cá nước chim trời, dù cậu có tổn
« công tổn của tim tôi, cũng là vô ích. Cái thẳng-cha
« gì mà nó nhận việc trinh-thám cho cậu đó, tự phụ là
« giỏi, song kỳ thực thì ngày nào cũng bị tay tôi vũ-lộng,
« chẳng được việc gì hết, chỉ làm tổn tiền bạc, mất thì
« giờ của cậu đó thôi. Nếu cậu còn không sớm biết thân

« cố tình theo đuổi để cho chúng nó làm bận chân tôi, « thì tính-mạng cậu tất có ngày không thoát được lưới « gươm của gái này ! Cậu nên nghĩ kỹ, kéo lại nói rằng « không bảo trước ».

La-Lăng đọc đi đọc lại hai ba lượt, tức đến phát run lên. Đọc xong, đập bàn thét lên rằng :

— Con dĩ đại này ! Thật không còn có liêm-sĩ gì nữa. Rồi đây mày sẽ biết, lưới kiếm vô-tình kia của mày dài hay của ta dài. Lại ngảnh lại Lý-Hoa mà rằng :

— Nó đã nói ra miệng thế này, ông ra vào cũng phải cẩn-thận giữ mình mới được. Cái thằng gian-phụ nó mê, tất là một đũa lăm của mà có địa-vị hơn ông. Vì thế mà nó nở mở mồm xỉ-vả ông đến thế này, thật người ngoài nghe cũng phải thâm gan tím ruột. Cái món tiền nó hứa cho ông đó, ông cứ nhận lấy, tỏ cho nó biết ông là người hèn nhát, như thế thì việc mình mới dễ tinh. Phép nhà binh thường khi lấy thoái làm tiến, ông đã nghe chưa ? Lý-Hoa trước vẫn định không nhận món tiền ấy, nghe lời La nói, phục La là cao-kiến hơn mình. Trông nhau không biết nói câu gì nữa, liền nhật bức thư bỏ túi rồi từ biệt ra về. Cách đó ba hôm, nhận được một phong thư đảm-bảo gửi đến cửa hàng. Vừa mở thư thì đã thấy mùi nước hoa xông ra, trong thư chẳng có gì cả, chỉ có ba tờ giấy bạc một trăm đồng, chàng y lời La-Lăng, nhật lấy gấp bỏ túi. Cách đó mười tám hôm, không xảy ra việc gì cả. Một hôm chàng đương ngồi làm bánh, có người bạn trong hàng nói đùa chàng rằng :

— Này anh Lý ! Cái việc chị ấy đi mất, sao cứ thấy « im » đi thế ! Giá phải tay tôi thì... Lý vội nói :

— Thi sao ? Người bạn nói :

— Thi tôi tìm cho bằng được mà bằm thây xé xác nó ra ! Không thì cũng tự-tử mà chết, còn hơn tro mặt

ra để người đời mai-mĩa ! Lý Hùng-hồ đứng phắt dậy, nghiêng răng mà nói :

— Anh đừng khinh tôi quá làm vậy. Lúc này chẳng qua là lúc tôi phải chịu khó nhân nhục, chứ hiện nay, trình thám đã xét gần ra mối, rồi anh xem có một ngày tôi sẽ móc mắt ăn gan chúng nó, làm như Vũ-Tùng giết thẳng Tây-Môn-Khánh cùng con Phan-Kiên-Liên thì mới hả được dạ này ! Lúc ấy đương tức nên tiếng nói toang toang. Chợt thấy trên gác có tiếng động, hình như có người phục xuống để lắng tai nghe trộm, chàng chợt dạ liền không nói nữa. Ai ngờ chỉ vì mấy câu nói vô ý đó mà đã gây ra cái vạ tay đình. Sớm hôm sau, chàng dậy sớm định đến thăm La-Lãng. Ngoài đường bấy giờ còn chưa có mấy người đi. Khi chàng đi qua một cái ngõ hẻm, thì bỗng có một người ở đâu chạy ra, rút lưới grom ngắn sáng như tuyết đâm thẳng vào sau lưng một nhát ; Kế lại rút ra đâm vào hông một nhát nữa. Chàng kêu rú lên, nằm rục xuống đất. Hung thủ lại nhắm thẳng cổ chàng, vừa định hạ một nhát thứ ba nữa, thì « đoành » một tiếng, một viên đạn đã lướt qua đầu gối. Ngánh lại trông thì thấy một chàng tuổi trẻ ăn vận Tây đương cầm súng-tay chực bắn phát nữa. Hung thủ vội vàng ném grom mà chạy. Chàng tuổi trẻ đuổi theo thì nó đã lẩn vào trong đám đông người, trốn đi đằng nào mất. Chàng tuổi trẻ đó là ai mà giữa đường lại sẵn bụng bắt bình như thế ? Ấy chính là La-Lãng. La-Lãng quay lại sờ vào người Lý-Hoa, thấy mạch máu còn chạy thì mừng rỡ vô cùng. Đồng thời lính cảnh-sát đã đến nơi. Chàng thuật chuyện cho nghe rồi chạy vào một nhà gần đấy gọi giầy nói cho nhà thương của chính-phủ đem xe đến đón người bị thương. Khi Lý-Hoa đã vào nhà thương, thầy thuốc khám-nghiệm thì thấy hai vết thương tuy cùng vào chỗ phạm, song may có ba lần áo giầy đỡ lại, nên không quan hệ gì. Duy có mất máu nhiều, phải tĩnh-dưỡng trong hai tuần lễ không cho ai vào thăm

Vì vậy cách đó hai tuần lễ La-Lăng mới vào thăm chàng, hỏi có nhận được mặt hung-thủ không thì chàng nói là vì nó đâm trộm nên không nhận được mặt. Hai bên hàn huyên một hồi rồi đó bắt tay từ biệt. Mấy hôm sau chàng đã lành mạnh ra khỏi bệnh-viện. Vừa tính đi tìm La-Lăng thì bỗng tiếp được thư nhà báo tin mẹ yếu ngặt, mỗi ngày thỏ ra hàng bát máu, dục chàng phải về ngay. Chàng xem thư gan ruột như bào, lập tức thu xếp về quê. Vội đi cũng không lại nói chuyện với La-Lăng, chỉ nhắn lời Lương-Tâm-Vân, xin La cứ cố sức giúp vì, hễ có tin gì thì đánh giầy thép về nhà cho biết.

HỒI THỨ MƯỜI BA

DÒ TIÊU-HAO DÙNG THUẬT THÔI-MIÊN

RA ĐỘC-KẾ HẠI NHÀ TRINH-THÁM

Từ khi Lý-Hoa về quê, La-Lăng vẫn một mình ra công dò xét. Một hôm đọc báo, thấy có một cái « Cáo-bạch » ký tên là « Doãn-Giác-Chi ». Chàng đọc mấy chữ ấy chợt nhớ đến việc xưa, lầm nhảm tự nói rằng : Thằng này chắc hẳn đã thấy gió yên sóng lặng nên mới giò về đây. Ta lại phải chú ý đến nó mới được. Nghĩ thế rồi liền đi dò-la tin tức, thì ra Giác-Chi vừa về tới nơi là đến chơi ngay với Úy-Nùng. Hai người cùng mang tiếng hiềm-nghi, « đồng bệnh tương liên », cùng trù tính tìm phương tránh họa. Thiếu-My đôi khi lại chơi, thấy hai người đều lo-âu vì nỗi Quan-Đoàn thì cũng tỏ ý sẵn lòng giúp đỡ. Cái giao-tình trong khi hoạn-nạn, một giây một buộc, ai giảng cho ra. Nhân đó, ba người cùng bỏ vốn lập một cái công-ty, ngoài là cửa hàng song trong thì chính là một cái cơ-quan bí-mật. Chàng dò được tin ấy, tự nghĩ nó ba đứa mà mình có một thân, địch sao cho lại. Kế lại nghĩ : Ta đã nhận việc này thì có lẽ lại sợ chúng nó thế nào được Bất độc bất anh-hùng ! Rồi chúng mày xem ông ! Nghĩ thế rồi lập tức gọi giầy nói mời Lại-xuyên-phong-thảo

đến chơi. Lại-Xuyên là ai? Tức là một nhà Thôi-miên-thuật nước Nhật mà là một người bạn thân của La, La làm nghề trinh thám, có khi cũng phải dùng đến thuật Thôi-miên cho nên phải đánh bạn với những người như thế. Chiều hôm ấy, Lại-Xuyên đến. La liền kể rõ cho nghe việc Lý-Hoa mất vợ, xin nhờ giúp sức cho. Lại-Xuyên nhận lời. Tám giờ rưỡi tối, hai người cùng nhau đi thẳng đến chỗ cơ-quan bí-mật của bọn Giác-Chi, xông xộc lên thẳng tầng gác thứ ba bấm chuông cửa, thì có một con hầu ra hỏi. La nói :

— Tôi muốn tiếp ông chủ. Con hầu nói :

— Nhà này lắm chủ lắm, ông hỏi ai phải nói rõ. Nói đến đấy thì phía trong nghe có tiếng quát hỏi :

— Ai thế? Con hầu đáp :

— Thưa có khách! Nói chưa dứt thì phía trong nghe có tiếng chân người rộn rịp. Ngay lúc ấy thì La cùng Lại-xuyên đã không chờ con hầu nữa, tự do đẩy cửa bước vào. Vào đến nơi thì chỉ thấy có một mình Trần-Úy-Nùng đang ngồi ở xó nhà, thủ tay vào túi, nét mặt trông cau-ráu. La ra ý thất vọng song cũng cúi chào mà hỏi :

— Ông còn nhớ tôi không? Tôi độ trước đã từng thuê chung nhà với ông ở tầng gác thứ tư trong ngót một tháng, chắc ông chưa quên thì phải. Úy-Nùng định thần lại mà đáp :

— Thưa có! Đêm hôm khuya khoắt, chẳng hay ngài đến chơi có dậy bảo điều chi? Vừa nói vừa bấm chuông gọi con hầu pha nước. La nói đưa đà mấy câu, rồi đưa mắt cho Lại-Xuyên. Lại-Xuyên liền đứng nhìn trừng trừng vào mắt Úy-Nùng. Không đầy ba phút, Úy-Nùng đã ra dáng mỗi mệt ngồi tựa xuống chiếc ghế dài. Lại-Xuyên vội chạy lại, đỡ nằm xuống, đem hết tinh thần mà sai khiến. Bỗng rung Úy-nùng bở hơi ướt đầm,

dùng mình một cái rồi mở mắt đứng rậy, khoa chân khoa tay, ra ý kinh ngạc ; kể lại lấy tay vẫy, làm ra bộ trêu ghẹo một người nào ; chợt đi gần lại bên bàn viết, làm ra bộ như bàn giấy có người, mà chàng đứng phía sau, cúi ngửi vào tóc, hôn vào môi, lắc vào vai người ấy. Bỗng đứng lại ngồi xuống ghế, làm bộ như bế người ấy mà để vào lòng. Loay hoay đùa bỡn một hồi, ngáp dài một tiếng rồi lại nằm vào chỗ ghế cũ, coi ra ý buồn-bã lắm. Lại-Xuyên vội rót một chén nước cho uống, để cho nghỉ ngơi một lát rồi lại chú mắt nhìn vào mặt, đem hết tinh thần mà sai-khiến. Chừng ba phút sau, Uy-nùng lại vùng đứng dậy, miệng cười hớn hở, làm ra bộ đón khách ; kể lắng-tai như bộ nghe khách nói truyện ; rồi đó dậm chân xua tay, ra ý kinh-ngạc và ngăn-cản điều gì. Bỗng rung thấy ôm đầu khóc lóc, một lúc mới gạt lệ, đem mặt tươi tỉnh để nhìn khách, ôm khách, hôn khách, rồi chạy ra cửa hình như đuổi theo khách. Đuổi không được lại chạy về nằm lăn ra ghế, thở chẳng ra hơi. Lại-Xuyên móc túi lấy một lọ thuốc rót ra chén, đổ cho uống rồi lại ngồi bên mà làm phép như lần trước. Chừng năm phút, thấy Uy-nùng cắn-nhấn tự nói : « Uồng công » ông đã-tràng xe cát, rõ thật cú kêu cho ma ăn ! » kể lại ngậm ngùi mà rằng : « Đã mấy tháng nay ta không được tin tức gì. Thôi thôi ! Từ đây góc bể bên trời, sống thác mất còn, chắc chả có ngày nào lại gặp nữa. » Nằm im một lúc, bỗng dấm ngực vò đầu rồi lầm nhảm sẽ nói : « Được lắm ! Được lắm ! Nó bỏ chồng theo trai mà mình đứng ngoài mang tiếng ! Đồ dĩ-dại ! Rồi ông xem cho mày ! » Kể đó lại gượng sần làm tươi mặt rằng : « Ừ ! ừ ! may còn có em, tôi cũng chẳng quý hóa gì nó cho lắm ! » Nói thế rồi nhắm mắt ngủ mê, chân tay tê-liệt như người chết. Lại-Xuyên vội vàng cầm lấy chai rượu tây, nốc vào mồm

phun vào mặt Úy-Nùng, rồi kéo tay La-Lăng tất-tả chạy ra cửa. Khi con-hầu lên đến nơi thấy trong phòng chỉ có một mình chàng nằm trơ, thì rất lấy làm lạ. Đang lúc nghi hoặc thì Úy-Nùng đã vươn vai ngồi dậy mà nói :

— Chết chưa ! Mình mệt quá ! Ngủ mê mà không biết... Vừa nói vừa nhìn quanh bốn phía, một lúc lâu thì sực nghĩ ra ngay. Toan đem sự mắc mẻo nói với Giác-Chi cùng Thiếu-My, nhưng ác một nỗi về việc tặng-tịu với Quan-Đoàn, ba người tuy vẫn biết nhau song vẫn phải giấu nhau, không ai dám thò lộ chân tình, nên lúc ấy chàng đành nhẽ cũng ngậm tằm như « gái ngồi phải cọc ! » Nhớ lại chuyện vừa qua, bất giác dùng mình sờn ốc, tinh thần hoảng-hốt, ngồi không yên chỗ, liền gọi người sắp xe về thẳng nhà.

La-Lăng cùng Lại-Xuyên khi ấy giắt nhau ra một hàng cơm Tây, vừa ăn vừa nói chuyện. La rót một cốc rượu đưa mời Lại-Xuyên mà nói :

— Hôm nay ông vui lòng giúp cho, tôi thật lấy làm cảm tạ. Tuy nhiên, lúc ông làm phép chẳng khác gì diễn một tấn tuồng câm, người ngoài không sao hiểu hết được, xin ông giải rõ cho nghe. Lại-Xuyên uống cạn nửa cốc rượu mà nói :

— Thừa vâng ! Cứ như lời ông đã thuật lại với tôi, thì giải sự đó cũng không khó gì hết. Úy-nùng chắc cũng là tình-nhân của con ấy. Đoạn thứ nhất mới hôn hít nhau, đó chắ là lúc mới mới làm cô-giáo. Thế mà lúc dạy học, tất nhiên lại nhân khi nhà vắng, con kia đương ngồi bàn viết, thẳng này đứng đằng sau ôm lấy mà đùa. Như thế rong mấy tháng mới đến đoạn thứ hai. Khi ấy chắc là con ấy ở đâu đến, nói chuyện bỏ chông ra đi. Vì vậy nên nó dậm chân xua tay, ra ý kinh ngạc và ngăn cản. Con kia nhân lúc bất ngờ, vung mình chạy trốn, mà nó thì chạy đuổi theo. Đó là hết đoạn thứ hai mà cũng là lúc hai đũa cùng nhau

quyết-biệt. Đến đoạn thứ ba tôi cho nó uống thuốc. Nguyên bộ phổi của người ta cũng như máy lưu thanh, uống thứ thuốc ấy vào, thì có câu gì đã nói tự nhiên phun ra hết cả, những lời nó nói lúc ấy, chẳng qua những lời ăn-năn hậm-hực sau khi không còn gặp mặt con kia nữa mà thôi. La-Lăng nghe xong, lại tỏ ý cảm ơn. Rồi đó cùng nhau ăn no uống say đến mãi canh khuya mới tan tiệc. Hôm sau, La-Lăng liền viết một bức thư, sai người đưa đến cho Doãn-giác-Chi. Giác-chi mở ra coi, thư rằng:

« Bác Giác-chi,

« Tấn quái-kịch đêm qua, tôi thực không ngờ chúng lại
« dám trêu tôi đến thế. Tôi và bác Thiếu-my lấy làm
« lo lắng, muốn bàn tính với bác về câu chuyện ấy.
« Vậy chiều nay chúng tôi xin đợi bác ở nhà cao-lâu
« mõ. Chỗ ấy vắng vẻ, ta có thể nói truyện lâu cùng
« nhau được.

« Nay kính : Úy-Nùng. »

Giác-Chi xem thư thì rõ là chữ Úy-nùng, xong lại tự nghĩ rằng : Úy-nùng hẹn ta sao không hẹn ở nhà, hay ở chỗ cơ-quan bí-mật kia, mà lại mời ra một cái hàng rượu ở ngoài đồng không ? Cái này khả nghi lắm, phải đề phòng mới được. Nghĩ thế rồi liền đi thuê bốn tay du-côn, mỗi tên thủ một khẩu súng-lục đi theo xe mình ra chỗ hẹn. Vừa đi vừa tự nói : Mưu này nếu có phải thì chắc hẳn là thằng La-Lăng chơi xỏ ! Được ! Ta thừa cơ lại xỏ lại nó chơi ! Nay lại nói La-Lăng khi viết thư hẹn Giác-chi rồi, mặc áo đương tinh đi, thì trong lòng bỗng nóng như lửa đốt. Nhân gọi giầy nói cho sở Cảnh-sát, không biết nói những gì. Rồi đó mới lên xe đi.

Một lúc đã đi đến cửa hàng cao-lâu hẹn Giác-chi. Cửa hàng ấy ở gần bên núi, đá núi lô nhô, cây rừng rậm rạp, phong cảnh rất là tiêu-diêu. La-Lăng móc túi lấy đồng

hồ xem, thấy còn sớm liền đi bách-bộ ở trên bãi cỏ. Đi một lúc người đã mệt, liền ngồi tựa vào một gốc cây, châm thuốc lá hút. Hút tàn điếu thuốc lá, liền lững thững vào nhà hàng. Ngay lúc ấy thì trong miếu cây có một cái bóng đen xô ra, chớp lấy lưng chàng. Chàng rút súng lục ra định bắn thì địch-thủ đã gạt mạnh một cái, khẩu súng rơi bắn xuống đất. Trong lúc bất ngờ, nó lại rút ra một chiếc khăn tay phủ vào mặt chàng. Chàng tự nhiên mê-mẩn tâm thần, không còn biết trời biết đất là gì nữa. Đến lúc tỉnh dậy thì thấy mình ở trong một cái hầm, tường vách bốn bề đều xây bằng đá. Ngửa cổ lên nhìn thấy có mấy cái kẽ thông bóng sáng. Nhớ lại việc lúc tối, mới biết mình đã mắc mưu gian. Chàng định tìm lối ra song không biết dùng kế gì. Móc túi còn gói thuốc lá, nhân đánh diêm châm hút. Phía trên bỗng thấy le lói có bóng đèn, và có tiếng vừa cười vừa nói :

— Thế nào ông La ? Mạnh khoẻ đấy chứ ! Ông thực quý-quyết, nhận làm anh em với tôi để kiếm đường rò chuyện. Tôi bảo thực cho ông biết : Con Quan-Đoàn chính là ở trong tay tôi, tôi chơi đã no đã chán, phỏng ông làm gì tôi tốt ! Thôi mời ông cứ ngồi yên đấy. Trên đầu ông có chiếc hàn-thử-châm, trong đó có đề thứ bom rất mạnh. Độ sáu giờ sáng mai, nó sẽ đưa ông lên châu trời. Rõ thật hại nhân nhân hại nhé ! Mấy nghìn đồng-bạc của thằng Lý-Hoa nuốt có ngon không ? Thôi, xin phép ông. tôi đưa con Quan-Đoàn đi sắm một chút ! La lẳng nghe những câu chế-riếu ấy, khi tức đầy ruột. Sẵn tay có con dao, đâm be bét vào kẽ vách đá. Một lúc lưỡi dao đã gãy, chàng đành bó tay ngồi chờ cho đến phút cuối cùng...

HỒI THỨ MƯỜI BỐN

ĐÚT TIỀN NONG NHỜ MÁCH TIN NHÀ

GIẢ HÌNH DẠNG ĐI MỜI THẦY CẢI

Đến hôm thứ hai thì La-Lãng đã thoát nạn mà Giác-chi thì vào tù. Nguyên khi chàng đi, có gọi giầy nói cho viên cảnh-trưởng đến giúp chàng ở cửa hàng ấy. Viên cảnh-trưởng đến nơi chờ mãi không thấy chàng, biết là có chuyện lạ, liền đi xem xét các miền chung quanh. Khi ra bãi cỏ thấy có chỗ chân người dẫm be bét, đoán chắc là chỗ chàng gặp nạn, liền cứ theo vết chân lần đi, tìm đến nửa đêm mới cứu được chàng ra khỏi chỗ hầm đá. Còn hung thủ thì đã trốn đi mất rồi. Chàng thuật lại việc gặp nạn, lập tức viên cảnh-trưởng cho người bắt Giác-chi tống giam. Vì một chuyện đó mà chàng hết cả tinh thần, ốm nằm liệt ở nhà trọ. Giác-chi ngày thường lu bù ở chỗ trời hoa đất rượu, nay bỗng không vào nghỉ trong nhà đá, tình cảnh khổ sở, không biết thế nào mà nói cho cùng. Quanh mình chỉ có một bình sắt-tây nước, một chiếc ván gỗ để nằm. Cơm ăn ném ở ngoài hàng rào sắt vào, chẳng khác gì thân chó cũi. Nhất là cơn nghiện lên thì khổ sở không sao xiết nói. Nào vուն vai, nào ngáp vặt, nào nước mắt nước mũi, tưởng không có cái hình phạt nào độc ác cho bằng. Sờ túi còn mấy đồng bạc giấy, đem rút lót cho bọn ngục-tốt để chúng đưa hộ bức thư cho người vợ cả ở nhà. Ngong ngóng chờ suốt ngày mà tuyệt nhiên chẳng thấy tiêu hao gì cả. Đến sáng hôm sau, ăn cơm xong, Giác-chi đương một mình ngồi nghỉ vơ vẩn, bỗng thấy một tên ngục-tốt mở cửa hàng rào sắt, đưa một người thiếu-phụ bước vào.

Giác-chi trông ra thì người đó chính là Quan-Đoàn, trong lúc bất ngờ, dương mắt nhìn tưởng đã như gặp nhau ở trong giấc mộng. Quan-Đoàn thấy Giác-chi, bắt-giác phải rung rung nước mắt, vội ngồi phục vào bên lòng. Giác-Chi đỡ lấy nàng, cất tiếng run-run sẽ nói rằng :

— Sao bà lại đến được đây ? Xin nói cho tôi rõ. Bà to gan thật ! Minh đương mắc một cái án lớn mà dám ra vào những chỗ pháp-luật này như không trông thấy có ai cả, tôi thực chịu bà ! Quan-Đoàn ra hiệu ngăn lại mà rằng :

— Thôi im ông ! Không im chết cả tôi lẫn ông bây giờ ! Nói đến đây liền ghé tai Giác-chi nói thầm đến nửa tiếng đồng hồ, chừng là thuật lại cái thân thế bấy lâu trôi nổi. Ngay lúc ấy thì tên ngục-tốt đứng ngoài đã ra hiệu bảo Quan-Đoàn phải ra. Nàng đành phải dứt áo đứng dậy, còn Giác-chi cứ ngồi trơ như phỗng đá mà nhìn theo. Đương lúc mê-mẩn bàng-hoàng thì đã tiếp được thư của vợ gửi vào, bấy giờ chàng mới định thần lại. Mở thư ra xem, trong thư đại-ý nói :

« Nghe tin ông vào ngục, tôi rất lấy làm lo-buồn ; nếu không mê gái thì đâu đến nông nổi này, thế mà ngày trước tôi can, ông lại còn oán. Cha già tuổi tác, tôi không dám để biết việc ấy ; còn con hầu non của ông thì mặt nó vẫn nhờn nhờn không ra ý thiết-tha gì ông cả. Thế ông mới biết những quân mèo mả gà đồng, có thể tin cậy được đâu. Tôi đàn bà đàn mù, không dám vào ngục thăm ông ; còn việc nhà cùng cá ; món tiền thì tôi xin gánh vác một mình. Ông đừng lấy làm nghĩ. »

Giác-chi xem xong, tức lộn ruột, vò-xé ra làm trăm nghìn mảnh rồi nắm vạt xuống tắm ván. Con nghiện đã đến, mắt đỏ hồng-quang, các đầu xương vừa rức vừa đau, tưởng chừng có thể chết ngay đi được... Gió lạnh thổi vào, thành mắc chứng cảm, ngực đau đầu rức, nóng rét lên cơn đùng đùng !.. Thuốc thang chả có, chần chiếu thì không, vì thế mà chẳng bao lâu đã thành ra bệnh nặng.

Ở Hương-cảng khi ấy có một người thầy-cải nước Anh, tuổi đã già lại thuộc tiếng Tàu, thường cãi hộ các người Tàu ở trước các toà-án. Một hôm đương ngồi

bỗng có một người thiếu-phụ ăn vụn lối tây, mặt đeo chàng-mạng, gõ cửa vào thăm. Vào đến nơi, cúi đầu làm lễ chào. Người thầy cãi đứng dậy mời ngồi, rồi bảo tên người nhà lui ra mà hỏi:

— Chả mấy khi nữ-sĩ đến thăm, chẳng hay có việc gì vậy? Người thiếu-phụ sẽ nhích-minh rồi bẽn lẽn mà đáp:

— Tôi họ Hồ, tên là Thục-Khanh, đến đây là cốt nhờ cụ một việc. Nguyên tôi có một người bạn tên là Doãn-Giác-chi, bị người ta vu-thác phải bắt vào ngục, tình thật là oan ức. Tuy nhiên, tương tình án ấy thế nào thì hỏi người bị cáo mới có thể rõ được. Tôi chỉ biết nhận lời của ông ấy nhờ đến đây xin cụ ra tay làm phúc. Tiền phi tồn bao nhiêu tôi xin nhận tất cả. Có thể nào mong cụ dậy bảo cho. Thầy-cãi nói:

— Được! Tôi sẽ xin hết-sức, thế nhưng nữ-sĩ có thể thuật cho tôi biết qua-loa việc ấy được không?

Người thiếu-phụ nói:

— Xin cụ thứ cho, tôi cũng chẳng biết gì hơn cụ về cái án ấy cả. Thầy cãi bắt-đắc-dĩ đành lấy giấy biên tên người bị cáo, nơi ngục bị giam, cùng số tiền thuê cãi, vụn vụn; đưa cho người thiếu-phụ bảo làm tờ nhận. Người thiếu-phụ làm xong, cúi đầu cảm ơn rồi rảo bước đi ra cửa. Người thầy cãi ngồi một mình chăm xi gà lút rồi lầm-nhầm tự nói: Quái lạ! Bị cáo là một người bạn trai, mà đứng chạy là một người bạn gái, hai bên tất nhiên phải là có ơn sâu nghĩa nặng với nhau. Thế nhưng lo việc mà không biết việc ấy ra thế nào, thì xưa nay dễ thường chưa có cái án nào như thế. Dù sao mặc dầu, ta đã nhận lời thì ta tất phải giúp cho được việc. Hôm nay trời đã muện, để mai ta sẽ vào ngục thăm phạm-nhân xem công việc ra làm sao!...

HỒI THỨ MƯỜI LĂM

QUAN-ĐOÀN CẦM SÚNG ĐỌA TRINH THẨM,

LA-LĂNG VIẾT THƯ CHO LÝ-HOÀ.

Sáng hôm sau, người thầy cãi vào ngục thăm Giác-chi thấy Giác-Chi người chỉ còn tay xách nặng, gầy còm ốm yếu, rất nên tội nghiệp : Mới bị bắt hai ngày mà tưởng chừng như phải giam tùm đã chín mười năm. Lúc người thầy cãi mới vào, Giác-chi cũng ngỡ ngẩn chưa biết. Sau, nghe thuật lại mới rõ là Quan-Đoàn đi lo hộ mình, trong lòng rất lấy làm cảm kích, liền đem án tình thuật cả lại cho thầy-cãi rõ. Thầy cãi nói :

— Án này còn lâu mới xử. Trong khi dự-thẩm, tôi không có phép đến. Vậy hệ quan có hỏi thì ông cứ nói là hiện bị bắt mà vẫn chưa biết là tội gì. Nếu hỏi đến việc bắt giam La-Lăng vào hàm, thì ông cứ cung là không biết việc ấy, chắc hẳn có quân gian-dồ mượn tên mình để trêu viên trinh-thám, chứ nếu phải mình thì dù ngu muội đến đâu sao có lẽ lại bảo cho La-Lăng biết rõ tên họ để đưa cớ vào tròng ? Ông cứ nói thế là đủ, chắc quan chẳng hỏi nhiều nào. Đến khi ra tòa thì đã có tôi cãi giúp cho, không ngại. Nói xong, chống ba-toong ra đi.

La-Lăng từ khi mắc bệnh, đến tỉnh dưỡng ở một cái nhà hai tầng làm gần chân núi. Ngoài mình ra chỉ có một thằng nhỏ là người phục dịch, song thường vẫn cho ở dưới nhà. Một hôm vừa uống thuốc xong, trùm chăn nằm để lấy mồ hôi, thì chợt nghe lộp cộp có tiếng giầy tây lèn đến cửa gác. Mở chăn nhìn ra thì thấy một chàng trẻ tuổi đẩy cửa bước vào. Người ấy ăn vận đồ tây, mũ đội rất thấp, mắt đeo kính gọng vàng màu lam, nước da đỏ như trứng gà bóc. La trông ra không biết là ai song lại hình như hơi quen mặt, vội vàng hỏi :

— Ông là ai? Vào đây có việc gì? Nói chưa dứt thì người ấy đã ném mũ, cất kính, cời bỏ áo ngoài, thì ra một cô thiếu-phụ nhan sắc thực nghiêng thành đổ nước. Người thiếu-phụ không đáp lại câu La hỏi, thong dong móc lưng lấy khẩu súng lục ra cầm tay. La thấy vậy, cũng với tay lên đầu gượng, cầm lấy khẩu súng lục, song vừa cầm ra đến nơi thì người thiếu-phụ đã nhanh tay giật mắt. Hai tay cầm hai súng, chỉ vào ngực La mà nói:

— Nằm im! Hễ cựa cậy thì chết ngay bây giờ! La lúc ấy vì ốm quá không gượng rậy được, nên đành phải đầu dụi mà rằng:

— Tôi có thù gì với bà mà bà lại *lên cửa vào định giết tôi? Xin nói rõ cho biết thì đầu chết tôi cũng không ân hận. Nàng cười khẩy mà nói:

— Nói gần nói xa, chẳng qua nói thật, chị chính là con « Hồ-tinh mặt-ngọc » đây! La nghe nói điềm nhiên, vì bụng đã biết trước. Nàng lại cười nhạt mà nói:

— Uổng cho my mang cái tiếng anh-hùng hào-kiệt, hai mươi năm dọc ngang trời bể, chém linh giết quan, đốt nhà lấy của, thế mà nay lại chịu tay một đứa con gái bơ vơ yếu ớt, nghĩ cũng nực cười. Đã hèn nhát như thế thì tưởng nên cúi đầu sắp mặt, đi theo lau giầy xách dép cho chúng chị đây, mỗi tháng mười lăm đồng, cũng đủ no cơm ấm áo. Có chi lai dám đeo cái mặt nạ trinh-thám, định toan loè ai? Như chị đây chẳng may chịu kiếp mây trôi bèo dạt, nào có thù-oán gì với my. Thế mà chỉ vì mấy đồng tiền bất-nghĩa của thằng Lý-Hoa, my chịu làm chó săn cho nó để quần chân chị mãi. Thế mà chị có sợ gì my đâu. Thường thường chị vẫn ở trước mắt my mà my không biết. My hãy với tay lên trán mà nghĩ, thế đã đáng tài trinh-thám giúp việc cho người hay chưa? My thật là hạng khốn nạn, cam tâm làm đầy tớ cho đồng tiền; giam my vào hầm đá mà my không chừa; dọa my bằng tạc-dạn

mà mỹ không sợ. Vừa khỏi vòng đã cong đuôi, lại báo bắt Doãn-Giác-chi bỏ-ngục. Có lẽ mỹ cho Giác-chi là tay thủ-phạm về cái án mỹ định rò hay sao? Chi đây mình làm mình chịu, không muốn để lụy cho người. Bắt được chi đây mới giỏi chứ bắt một kẻ vô tội như Giác-chi thì không giỏi đâu, em ạ!...

La nghe nói đến đấy, khí tức đã xông lên đến cổ, song nghĩ mình đã thấp cơ thua trí, thì tức cũng vô ích, đành cố nén lại mà nói :

— Cứ như lời bà nói thì ra Giác-chi bị bắt oan đấy ! Thế thì sao bà không nói rõ đưa thủ-phạm ra để nó ngồi tù thay cho Giác-chi có được không ? Người thiếu-phụ nghe nói, vừa thẹn, vừa tức thét lên mà rằng :

— Thăng này ra đến chết không chừa ! Lại dám hỏi vặn đến bà thân-sinh ra nó ! Bà bảo thực mỹ, bà chẳng may phạm hãm duyên ôi, đã bước chân ra đi thì trời rộng bề dài, quen không phải quen một người, mà ở không phải ở một chỗ. Bọn mỹ muốn tìm cho thấy người tình nhân của bà thì tưởng đi mòn gót cũng không tìm nổi. Nay bà cũng không thừa hơi nói nhiều nhờ với mỹ nữa. Chỉ bảo cho mỹ biết rằng mỹ bắt Giác-chi là bắt một người vô-tội, tin thì tin mà không tin thì thôi. Mỹ phải biết bà đây là người lỗi-lạc quang-minh, chẳng qua chỉ vì lấy chồng chẳng đáng mặt chồng cho nên mới đến nỗi long đong khổ sở. Đối với một người như thế mà mỹ cứ cố công theo đuổi, hỏi lương-tâm xem có đáng không ? Tuy nhiên, bà có sợ gì mỹ, nếu bà bảo không nghe thì rồi sẽ có lúc biết tay ăn-mặn đó. ! Nói đến đấy, bỏ cả hai khẩu súng vào túi áo, rồi đội mũ đeo kính lại tử tế. Hai mắt trừng trừng nhìn La không chớp.

« *Cuốn thứ tư sẽ tiếp theo* »

Trúc-Khê Thư-Cục

Bản cục vừa mới xuất bản mấy thứ sách sau này :

Hồn Quê

Tập tùng-văn này thể tài tựa như một quyển tạp chí, trong có văn xã-thuyết, văn sử-khảo, thơ ca và nhân-đàm, hài-đàm, thư cho bạn, rồi dưới đến phần tiểu thuyết, biên soạn đều là những bài rất có bổ ích cho độc giả, nhất là bài xã thuyết thì phạm người đề tâm đến việc cải cách xã hội ai cũng đều nên đọc để châm chước ý kiến mà cùng nhau hưởng ứng hô hào, giá bán mỗi quyển 0\$15

Gái giã thù nhà

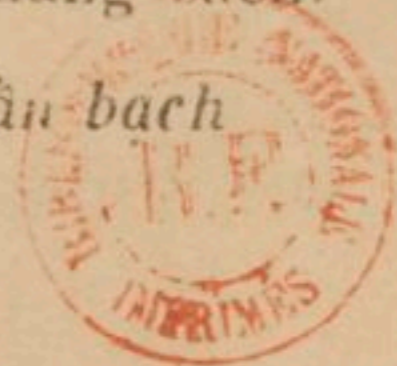
Truyện một người con gái gập cơn gia biến, cả nhà đều ngộ hại, nàng trải biết bao nhiêu gian khổ lưu ly mới báo được thù rồi cũng lại đâm cồ mà chết. Rất bi thảm! Rất ly kỳ! một quyển trọn truyện giá 0\$18.

Ngọc Uyên-ương

Là một bộ tiểu thuyết Tàu người Tàu đã liệt vào hạng kỳ thư. Mà quả là kỳ thư thật, ai đã đọc đến bộ này tất cũng phải công nhận như thế, danh sĩ mỹ nhân, kỹ duyên diễm sử, các nhà ham đọc tiểu thuyết, tưởng không một ai là nên bỏ qua bộ tiểu-thuyết này. Đã ra quyển thứ 1 giá 0\$12, còn ba cuốn nữa trọn bộ đương in.

Những sách trên này mua buôn hỏi tại M. Ngô văn-Triệu Trúc-Khê thư-cục, 196 phố Hàng Bông, Hanoi. hoa hồng trừ 20%, mua được từ 10 đồng trở lên sẽ trừ 25%, tiền cước người mua phải chịu; mua lẻ hỏi tại các hàng sách.

Trúc-Khê Thư-Cục cầu bách



IMPRIMERIE THỰC-NGHIỆP MAI-DU-LÂN SUCC.

83, RUE DU CHANVRE, HANOI

1928

Nguyễn-Văn-Cư, 46, Hàng Tre, Hanoi

Xuất-bản